



國環檢證字號：041(原環署環檢字第 041 號)

元智大學環科中心檢測實驗室
樣品檢驗報告

樣品檢驗報告

委 託 單 位：御安淨水企業有限公司

委託編號：YZ1141C4335

委託者地址：桃園市平鎮區中豐路南勢二段127號

樣品基質：飲用水

受 檢 單 位： 錄興國際股份有限公司

檢測目的：定檢

行 業 別 : 自述業別

採樣時間：114年10月07日14時00分

採樣地點：觀音建國一館 2F 飲水機

收樣時間：114年10月08日

(桃園市觀音區)

採樣單位：御安淨水企業有限公司

報告日期：114年10月20日

採樣方法：---

報告編號：C1144335-1

採樣行程代碼：---

[illegible]



國環檢證字號：041(原環署環檢字第 041 號)

Phòng kiểm tra thí nghiệm trung tâm khoa bảo vệ môi trường đại học Nguyễn Trĩ
Báo cáo kiểm nghiệm mẫu nước uống

Đơn vị ủy thác : Công ty trách nhiệm hữu hạn xí nghiệp nước lọc Dư An

Mã số đơn vị YZ1141C4335

ủ y t h á c :

Địa chỉ người ủy Số 127 đoạn 2 Nam Thế đường

Cơ chất mẫu Máy nước uống

t h á c : Trung Phong khu Bình Chấn thành
phố Đào Viên

thử nghiệm :

Đơn vị được kiểm Công ty trách nhiệm hữu hạn cổ

Mục đích lấy Kiểm nghiệm định kỳ

n g h i ệ m : phần cổ vấn tài nguyên nhân lực Gia m ẫ u :
Hưng

Loại ngành nghề : Tư thuật

Thời gian lấy 14:00 ngày 10/07/2025

$$m \quad \tilde{a} \quad u \quad :$$

Địa điểm lấy Guanyin Jianguo 1nd building 2F water

Thời gian thu ngày 10/08/2025

mã dispenser

$$m \approx u :$$

Đơn vị lấy mẫu : Công ty trách nhiệm hữu hạn xí nghiệp nước lọc Dư An

Thời gian lấy ngày 10/20/2025

b á o c á o :

Phương pháp lấy ---

Mã báo cáo : C1144335-1

m $\tilde{a}$ u :

Mã hành trình lấy ---

mẫu :

Mã báo cáo mẫu nước		C1141008G				Phương pháp đo lường	Giá trị tiêu chuẩn máy nước uống cục bộ bảo vệ môi trường	Chú thích
Mã số hoặc tên gọi cũ		Máy nước uống						
Hạng mục kiểm nghiệm	Đơn vị	Giá trị đo lường	Thời gian bắt đầu nuôi cấy	Tên môi trường nuôi cấy	Số liệu ban đầu			
Hạng mục kiểm nghiệm	CFU/100 mL	<1	10:00 giờ 10/08/2025	LES Endo Agar	X1/0, 0	NIEA E230.55B	6	
Trống								
		PASS						